

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **372/2025/HS-PT**

Ngày: 29-12-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tấn Lợi

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Hải

Bà Lê Thị Hồng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hoàng Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2025, tại Trụ sở chính Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 310/2025/TLPT-HS ngày 28/10/2025 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực B - Đồng Tháp. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 31/2025/QĐXXPT-HS-CTN ngày 09/12/2025.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: Số E, ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Hoàng Thị H; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng V: Luật sư Hoàng Văn T - Công ty L1 - Chi nhánh T3, thành viên Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt);

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại không kháng cáo: Lê Hồng C, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: Số C, ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp;

Ngoài ra, trong vụ án những người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 04 phút, ngày 27/01/2025, Nguyễn Hoàng V (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 66F1-1494 chạy trên Tỉnh lộ ĐT848 hướng từ phường S đi xã M, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến đoạn thuộc ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp, do không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường, phần đường nên dẫn đến va chạm vào bên hông phải xe mô tô biển số 66V1-177.24 do Trần Thái N đang điều khiển cùng chiều phía trước làm cho xe và người anh N ngã xuống mặt đường bên trái hướng đi. Liên lúc này, xe ô tô tải biển số 63C-156.45 do Nguyễn Vĩnh T1 điều khiển chạy hướng ngược lại, bánh xe sau bên trái xe ô tô tải cán qua người anh N, hậu quả anh N tử vong tại hiện trường.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 66V1-177.24; 01 giấy phép lái xe tên Trần Thái N; 01 giấy đăng ký xe số 022098 tên Lê Hồng C. Hiện đã trao trả tài sản, giấy tờ cho bà C (vợ của bị hại N).

- 01 xe ô tô tải biển số 63C-156.45; 01 giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Vĩnh T1; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 4014600. Hiện đã trao trả tài sản, giấy tờ cho anh T1.

- 01 xe mô tô biển số 66F1-1494; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Hoàng V; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 66F1-1494 tên Nguyễn Văn P. Hiện đã trao trả xe mô tô biển số 66F1-1494 và giấy đăng ký xe cho ông P (cha của bị cáo V) và trao trả giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo V.

- 01 đoạn Video dài 03 phút 43 giây được trích xuất từ Camera tại hiện trường ghi nhận nội dung, diễn biến tình huống vụ tai nạn giao thông. Được niêm phong theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường trải nhựa có chiều rộng 7,20 mét, chính giữa có vạch kẻ tim đường đứt nét. Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66F1-1494 và xe mô tô biển số 66V1-177.24 cách mép đường bên phải theo hướng đi phường S - xã M là 1,85 mét.

Theo Biên bản dựng lại hiện trường ngày 29/7/2025, xác định tâm vùng va chạm giữa xe ô tô tải biển số 63C-156.45 và nạn nhân Trần Thái N nằm bên phần đường của xe ô tô tải và cách mép đường bên phải theo hướng đi phường S - xã M là 4,20 mét.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 189/KLGĐTT-KTHS ngày 12/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận: Trần Thái N bị sốc do đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó chấn thương nặng vùng đầu làm nứt, vỡ phức tạp xương sọ gây dập, xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 173/KL-KTHS ngày 07/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu máu của tử thi Trần Thái N được niêm phong gửi giám định không tìm thấy E (còn).

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Vĩnh T1 và Nguyễn Hoàng V vào ngày 27/01/2025, kết quả không có nồng độ cồn.

Quá trình điều tra, bà Lê Hồng C (vợ của bị hại N) là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 445.250.000 đồng, bao gồm các khoản tiền xe cấp cứu 300.000 đồng (có hóa đơn), tiền mai táng phí 35.000.000 đồng (có hóa đơn), tiền đám tang 15.000.000 đồng, tiền chi phí làm mộ 27.750.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút 180.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 187.200.000 đồng (80 tháng lương cơ sở) và tiền cấp dưỡng cho 02 con là Trần Thái T2, sinh ngày 26/02/2011 và Trần Thái H1, sinh ngày 02/02/2022 theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Hoàng V chỉ đồng ý bồi thường số tiền tổng cộng là 148.250.000 đồng, gồm các khoản tiền xe cấp cứu 300.000 đồng (có hóa đơn), tiền mai táng phí 35.000.000 đồng (có hóa đơn), tiền đám tang 15.000.000 đồng, tiền chi phí làm mộ 27.750.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 70.200.000 đồng (30 tháng lương cơ sở).

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định: Đối với anh T1 điều khiển xe ô tô tải cán qua người bị hại Nguyễn là do sự kiện bất ngờ và tâm vùng va chạm nằm bên phần đường của xe ô tô tải, nên thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 20 Bộ luật Hình sự, vì vậy không xem xét xử lý đối với anh T1.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo V, những người đại diện theo pháp luật của bị hại N là cụ L, bà C, anh T2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T1, anh P đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y, kết quả khám nghiệm hiện trường và xử lý vật chứng nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực B - Đồng Tháp đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Trần Thái N gồm cụ Nguyễn Thị Xuân L, bà Lê Hồng C, Trần Thái T2 và Trần Thái H1 (người đại diện hợp pháp cho cụ L, T2 và H1 là bà C) các khoản gồm: Tiền xe cấp cứu 300.000 đồng, tiền mai táng phí 35.000.000 đồng, tiền đám tang 15.000.000 đồng, tiền chi phí làm mộ 27.750.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 187.200.000 đồng và tiền sửa xe 8.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 273.250.000 đồng (Hai trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con của bị hại Trần Thái N là Trần Thái T2, sinh ngày 26/02/2011 và Trần Thái H1, sinh ngày 02/02/2022, mỗi người, mỗi tháng là 01 tháng lương tối thiểu vùng tại địa bàn xã M, tỉnh Đồng Tháp, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 27/01/2025 đến khi Trần Thái T2 và Trần Thái H1 đều đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2025 bị cáo Nguyễn Hoàng V có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và xem xét giảm nhẹ trách nhiệm dân sự, bị cáo chỉ thống nhất chịu trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 148.250.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo V rút yêu cầu kháng cáo xin giảm mức bồi thường thiệt hại, thống nhất phân trách nhiệm dân sự như bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V; Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm, mặc dù bị cáo V cung cấp tình tiết mới như đã nộp thêm số tiền khắc phục hậu quả 117.000.000 đồng, có đơn xác nhận bị cáo là lao động chính nuôi cha mẹ do cha mẹ bị cáo đang bị bệnh, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn... Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa có đủ cơ sở để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo V rút yêu cầu kháng cáo xin giảm mức bồi thường thiệt hại, thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu này của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng V là Luật sư Hoàng Văn T đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo V. Bởi các căn cứ như: Sau khi phạm tội bị cáo V đã cố gắng khắc phục hậu quả nhưng gia đình bị hại không nhận tiền bồi thường, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả bổ sung là 117.000.000 đồng; Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ bị cáo đang bị bệnh (cha bị ung thư đại tràng, mẹ bị thoái hóa cột sống...), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, thực hiện tốt chính sách pháp luật tại địa phương, phạm tội không phải do lỗi cố ý, mức hình phạt bị cáo không quá 03 năm tù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự... Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP 15/4/2022 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng V thống nhất với lời bào chữa của Luật sư Hoàng Văn T như nêu trên, không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Trần Thái N là bà Lê Hồng C không thống nhất kháng cáo của bị cáo V, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo V yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; Bị cáo V đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V được làm và nộp trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 04 phút, ngày 27/01/2025, bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 66F1-1494 trên đường ĐT848, khi đến đoạn thuộc ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo V điều khiển phía sau xe bị hại Nguyễn, không giữ khoảng cách an toàn nên dẫn đến va chạm vào bên hông phải của xe mô tô do bị hại N đang điều khiển cùng chiều phía trước làm cho bị hại N ngã xuống mặt đường bên trái hướng đi và bị xe ô tô tải cán qua người dẫn đến tử vong.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây nên hậu quả nghiêm trọng làm cho bị hại Trần Thái N bị chết, làm cho thân nhân người bị hại vĩnh viễn mất đi người thân không lấy gì bù đắp được, đồng thời gây mất trật tự an toàn giao thông, đây cũng là nỗi quan tâm chung của toàn xã hội hiện nay. Bị cáo có giấy phép lái xe theo đúng quy định và nhận thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, việc tham gia giao thông phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định pháp luật về giao thông đường bộ, nhưng bị cáo vẫn xem thường quy định pháp luật và sự an toàn tuyệt đối khi tham gia giao thông, chính bị cáo là người điều khiển xe mô tô gây tai nạn dẫn đến cái chết của anh N vào ngày 27/01/2025. Trong vụ án này bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo V về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” là đúng người, đúng tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, phù hợp tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V:

[5.1] Đối với việc bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo V xuất trình được những tình tiết mới như: Bị cáo đã nộp bổ sung số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là 117.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền ngày 26/11/2025 số tiền 40.000.000 đồng và Biên lai thu tiền ngày 26/12/2025 số tiền 77.000.000 đồng của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) để khắc phục hậu quả; Đơn xin xác nhận ngày 08/12/2025 và các tài liệu kèm theo thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ bị cáo đang bị bệnh (cha bị ung thư đại tràng, mẹ bị thoái hóa cột sống...), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đây là tình tiết mới phát sinh tại Tòa án cấp phúc thẩm chưa được Tòa án sơ thẩm xem xét, nên có đủ cơ sở để được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5.2] Đối với việc bị cáo V kháng cáo xin được hưởng án treo. Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội, nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo V về việc xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V xin được hưởng án treo.

[5.3] Đối với việc bị cáo V kháng cáo xin giảm mức bồi thường thiệt hại. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V đã rút yêu cầu kháng cáo này, thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này của bị cáo.

[6] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có một phần cơ sở, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần.

[7] Đối với đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo V tại phiên tòa là có một phần cơ sở, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần.

[8] Do kháng cáo của bị cáo V được chấp nhận một phần, bản án sơ thẩm bị sửa về hình phạt, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V về việc xin giảm nhẹ hình phạt;

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V về việc xin được hưởng án treo;

3. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng V về việc giảm nhẹ trách nhiệm dân sự;

Sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

3.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3.2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Trần Thái N gồm cụ Nguyễn Thị Xuân L, bà Lê Hồng C, Trần Thái T2 và Trần Thái H1 (người đại diện hợp pháp cho cụ L, T2 và H1 là bà C) các khoản gồm: Tiền xe cấp cứu 300.000 đồng, tiền mai táng phí 35.000.000 đồng, tiền đám tang 15.000.000 đồng, tiền chi phí làm mộ 27.750.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 187.200.000 đồng và tiền sửa xe 8.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 273.250.000 đồng (Hai trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con của bị hại Trần Thái N là Trần Thái T2, sinh ngày 26/02/2011 và Trần Thái H1, sinh ngày 02/02/2022, mỗi người, mỗi tháng là 01 tháng lương tối thiểu vùng tại địa bàn xã M, tỉnh Đồng Tháp, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 27/01/2025 đến khi Trần Thái T2 và Trần Thái H1 đều đủ 18 tuổi.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực B - Đồng Tháp (02 bản);
- VKSND khu vực B - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CQCSĐT Công an Tỉnh;
- Trại Tạm giam số 1 Công an Tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTTT&THA Tòa án Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA ^(Nhân).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tấn Lợi